TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TH** **TỈNH B**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 98/2023/QĐST-HNGĐ	*Th, ngày 21 tháng 6 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 135/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2023, giữa:

*** Nguyên đơn:** Chị Vũ Thị Y, sinh năm 1988.

*** Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1980.

Cùng trú tại: Thôn B - xã Đ - thị xã Th - tỉnh B.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành mà không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự tự nguyện ly hôn giữa: Chị Vũ Thị Y và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị Y và anh Nguyễn Văn T.

* *Về con chung:* Chị Vũ Thị Y và anh Nguyễn Văn T xác nhận trong thời gian chung sống có với nhau 02 con chung là cháu Nguyễn Ngân Kh, sinh ngày 09 tháng 12 năm 2010 và cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 06 tháng 10 năm 2013. Chị Vũ Thị Y và anh Nguyễn Văn T cùng thỏa thuận giao cả 02 con chung là cháu

Nguyễn Ngân Kh và cháu Nguyễn Gia B cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị Vũ Thị Y có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Cấp dưỡng nuôi con chung khi ly hôn chị Vũ Thị Y và anh Nguyễn Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, đất nông nghiệp và công sức đóng góp trong thời gian chung sống:* Chị Vũ Thị Y và anh Nguyễn Văn T đều xác định không có vướng mắc gì về tài sản chung, tài sản riêng, đất nông nghiệp cùng công sức đóng góp trong thời gian chung sống cũng như không nợ nần ai và không cho ai vay mượn gì nên cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Về án phí:* Chị Vũ Thị Y tự nguyện nộp cả 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị Vũ Thị Y đã nộp 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0006034 ngày 09 tháng 6 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Th - tỉnh B. Hoàn trả cho chị Vũ Thị Y 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

BÙI VĂN TUYÊN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh B;
- VKSND tỉnh B;
- VKSND thị xã Th;
- Chi cục THADS thị xã Th;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn L;
- Lưu hồ sơ vụ án.